HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12 /2022/NQ-HĐND	*Bến Tre, ngày 13 tháng 7 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Về phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 3784/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân

sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025, với tổng số vốn là 2.131.297 triệu đồng (Hai nghìn một trăm ba mươi mốt tỷ hai trăm chín mươi bảy triệu đồng), trong đó:

1. Vốn ngân sách tỉnh (vốn xổ số kiến thiết) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 1.000.000 triệu đồng (Một nghìn tỷ đồng).

2. Vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 796.790 triệu đồng (Bảy trăm chín mươi sáu tỷ bảy trăm chín mươi triệu đồng).

3. Vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 334.507 triệu đồng (Ba trăm ba mươi bốn tỷ năm trăm lẻ bảy triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục I, II, III kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Nghị quyết này; đảm bảo bố trí vốn đúng mục tiêu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Hằng năm, trình thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước KV IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: KH&ĐT, TC, KBNN tỉnh;
- Văn phòng: ĐĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT ĐBND tỉnh Bến Tre, Trung tâm TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Hồ Thị Hoàng Yến

Phụ lục I

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ TRUNG HẠN NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH (VỐN XỔ SỐ KIẾN THIẾT) THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 12 /2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Huyện	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021 - 2022	Kế hoạch vốn giai đoạn 2023 - 2025	Ghi chú
	Tổng	**1.000.000**	**427.820**	**572.180**	
1	Châu Thành	196.416	63.373	133.043	Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phân bổ vốn chi tiết cho từng công trình, theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức của chương trình
2	Bình Đại	178.696	82.400	96.296	
3	Ba Tri	101.376	65.433	35.943	
4	Giồng Trôm	83.952	27.683	56.269	
5	TP Bến Tre	4.752	0	4.752	
6	Chợ Lách	7.920	4.930	2.990	
7	Mỏ Cày Bắc	115.632	47.888	67.744	
8	Mỏ Cày Nam	132.264	104.447	27.817	
9	Thạnh Phú	178.992	31.666	147.326	

Phụ lục II

PHÂN BỔ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ TRUNG HẠN NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 12 /2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Huyện	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
	Tổng	**796.790**	
1	Châu Thành	149.904	Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phân bổ vốn chi tiết cho từng công trình, theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức của chương trình
2	Bình Đại	127.696	
3	Ba Tri	69.478	
4	Giồng Trôm	169.336	
5	TP. Bến Tre	16.656	
6	Chợ Lách	27.760	
7	Mỏ Cày Bắc	102.712	
8	Mỏ Cày Nam	86.056	
9	Thạnh Phú	47.192	

Phụ lục III

PHÂN BỔ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ TRUNG HẠN NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 12 /2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Huyện	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
	Tổng	**334.507**	
I	**Huyện Ba Tri**	**135.000**	Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phân bổ vốn chi tiết cho từng công trình, theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức của chương trình
1	Xã Bảo Thạnh	15.000	
2	Xã Bảo Thuận	15.000	
3	Xã An Thủy	15.000	
4	Xã An Hòa Tây	15.000	
5	Xã An Đức	15.000	
6	Xã An Hiệp	15.000	
7	Xã Tân Hưng	15.000	
8	Xã An Ngãi Tây	15.000	
9	Xã Tân Xuân	15.000	
II	**Huyện Bình Đại**	**45.000**	
1	Xã Vang Quới Đông	15.000	
2	Xã Phú Long	15.000	
3	Xã Đại Hòa Lộc	15.000	
III	**Huyện Thạnh Phú**	**120.000**	
1	Xã Mỹ Hưng	15.000	
2	Xã Mỹ An	15.000	
3	Xã Bình Thạnh	15.000	
4	Xã An Thạnh	15.000	
5	Xã An Thuận	15.000	
6	Xã An Quy	15.000	
7	Xã An Điền	15.000	
8	Xã Thạnh Hải	15.000	
IV	**Huyện Giồng Trôm**	**22.500**	
1	Xã Hưng Phong	22.500	

STT	Huyện	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
V	**Hỗ trợ việc làm bền vững**	**12.007**	
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	12.007	